

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN TÂM LÝ HỌC



LÊ MINH NGUYỆT

MỨC ĐỘ TƯƠNG TÁC GIỮA CHA MẸ
VÀ CON TUỔI THIẾU NIÊN

CHUYÊN NGÀNH: TÂM LÝ HỌC CHUYÊN NGÀNH

MÃ SỐ: 62.31.80.05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TÂM LÝ HỌC

HÀ NỘI- 2010

Công trình được hoàn thành tại: **Viện Tâm lý học - Viện Khoa học xã hội Việt Nam**

Người hướng dẫn khoa học: **1. PGS.TS. Phan Trọng Ngọ**
2. TS. Dương Thị Diệu Hoa

Phản biện 1: PGS.TS. Trần Quốc Thành

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 2: GS.TS. Trần Hữu Luyện

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Phản biện 3: PGS.TSKH. Nguyễn Kế Hào

Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu nghị

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Nhà nước họp tại Viện Tâm lý học - Viện Khoa học xã hội Việt Nam

Vào hồi:..... giờ..... ngày.....tháng..... năm 2010

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện: **1. Thư viện Viện Tâm lý học**
2. Thư viện Quốc gia

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Lê Minh Nguyệt (2009) “*Sự tương hợp tâm lý trong tương tác giữa cha mẹ với trẻ em tuổi thiếu niên*”, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, tháng 3/2009, tr. 29 – 31.
2. Lê Minh Nguyệt (2009) “*Kỹ năng ứng xử của cha mẹ với con ở tuổi thiếu niên và nhu cầu tham vấn của các bậc cha mẹ*”, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế tại Việt Nam – Viện Tâm lý học, tháng 8/2009, tr. 152 – 156.
3. Lê Minh Nguyệt (2009) “*Thực trạng nhu cầu tương tác giữa cha mẹ và con ở lứa tuổi thiếu niên*”, Tạp chí Giáo dục số 221, tháng 9/2009, tr. 22 – 23.
4. Lê Minh Nguyệt (2009) “*Một số yếu tố ảnh hưởng tới tương tác giữa cha mẹ và con cái*”, Tạp chí Tâm lý học, số 9, tháng 9/2009, tr. 41 – 46.
5. Lê Minh Nguyệt (2009) “*Thực trạng sự cảm nhận về nhau và hiệu quả của quá trình tương tác giữa cha mẹ và con ở tuổi thiếu niên*”, Tạp chí Tâm lý học, số 10, tháng 10/2009, tr. 60 – 63.
6. Lê Minh Nguyệt (2009) “*Thực trạng kỹ năng tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên*”, Tạp chí Giáo dục, số 225, tháng 11/2009, tr. 10 – 11.
7. Lê Minh Nguyệt (2010) “*Thực trạng mức độ tương tác giữa cha mẹ và con ở lứa tuổi thiếu niên*”, Tạp chí Giáo dục, số 229, tháng 1/ 2010, tr. 17 - 19.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu

Sự hình thành và phát triển tâm lý của mỗi cá nhân chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, trong đó sự tương tác với người khác, với xã hội là yếu tố đóng vai trò quyết định. Trong tất cả các mối tương tác với cá nhân khác, với xã hội thì sự tương tác giữa cha mẹ với con là mối tương tác quan trọng nhất, đặt nền tảng cho tất cả các mối quan hệ xã hội của đứa trẻ sau này.

Đến tuổi thiếu niên, các em chuyển hướng mạnh mẽ quan hệ của mình ra bên ngoài xã hội, đặc biệt là với các bạn bè ngang hàng. Trong quan hệ với cha mẹ, các em không còn là đứa trẻ dễ bảo như trước. Thiếu niên dễ chạm tự ái khi cha mẹ hay người lớn chăm sóc, điều khiển, kiểm tra gắt gao như thời còn “trẻ con” trước đây mà không quan tâm đến ý kiến riêng của các em. Đó là một quy luật tâm lý khách quan mà bất cứ ai muốn giáo dục trẻ có hiệu quả đều phải hiểu rõ.

Tuy nhiên trong thực tế, nhận thức, thái độ và hành vi ứng xử của nhiều bậc cha mẹ thường không theo kịp sự biến đổi tâm lý của con mình. Hậu quả là giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên nảy sinh nhiều mâu thuẫn phức tạp, nhất là trong quan hệ giao tiếp, tương tác với nhau.

Để góp phần giải quyết mâu thuẫn trên, cần thiết phải tiến hành nghiên cứu đầy đủ và đánh giá sâu sắc mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên; xác định được các yếu tố tác động đến chúng. Tuy nhiên, hiện nay trên thế giới cũng như ở Việt Nam chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề này. Xuất phát từ những lí do trên chúng tôi đã chọn đề tài: “*Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên*”.

2. Mục đích nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu nhằm góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận và thực tiễn về tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên. Trên cơ sở đó đề xuất một số biện pháp tác động tâm lý nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục.

3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên trong các hoạt động hàng ngày của con.

3.2. Khách thể nghiên cứu

Đề tài được tiến hành trên các khách thể là 288 học sinh từ lớp 6 đến lớp 9, tương ứng với lứa tuổi thiếu niên (từ 11- 14, 15 tuổi) và 288 cặp cha mẹ của số học sinh này thuộc trường THCS Lý Tự Trọng - TP Thanh Hoá và trường THCS Thượng Cát - Từ Liêm - Hà Nội. Ngoài ra, chúng tôi còn tham khảo ý kiến của 4 giáo viên chủ nhiệm lớp, 2 giáo viên tổng phụ trách Đoàn - Đội ở hai trường nói trên.

4. Giả thuyết khoa học

Tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên phần nhiều chỉ ở mức trung bình. Điều này được biểu hiện qua các tiêu chí (như câu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự

tương hợp tâm lý, sự ảnh hưởng lẫn nhau, kỹ năng tương tác, tần số tương tác) đều ở mức độ trung bình.

Sự tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên chịu sự chi phối của nhiều yếu tố (đặc điểm tâm lý lứa tuổi của cha mẹ và con, thời gian, bầu không khí tâm lý trong gia đình, quy mô, truyền thống gia đình và các tác động của xã hội...). Trong đó đặc điểm tâm lý lứa tuổi của cha mẹ và của con, thời gian và bầu không khí tâm lý trong gia đình là yếu tố quan trọng.

Có thể cải thiện mức độ tương tác bằng các biện pháp tác động tâm lý: Nâng cao nhận thức của cha mẹ và của con về đặc điểm tâm lý lứa tuổi, hình thành kỹ năng tương tác, xây dựng bầu không khí tâm lý gia đình sum họp, cởi mở, hoà thuận.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, phát triển những vấn đề lý luận về tương tác và tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên.

5.2. Khảo sát thực trạng mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên và xác định các yếu tố ảnh hưởng tới thực trạng đó.

5.3. Đề xuất và tổ chức thực nghiệm một số biện pháp tác động nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên.

6. Giới hạn nghiên cứu

6.1. Giới hạn về nội dung nghiên cứu

Tương tác là lĩnh vực tâm lý rất phong phú, đa dạng và phức tạp. Trong khuôn khổ của một luận án, chúng tôi chỉ tập trung nghiên cứu mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên trong các hoạt động hàng ngày của con thông qua phân tích các tiêu chí: Nhu cầu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự tương hợp tâm lý, sự ảnh hưởng lẫn nhau, kỹ năng tương tác, tần số tương tác.

6.2. Giới hạn về địa bàn và khách thể nghiên cứu

Luận án chỉ nghiên cứu tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên đang là học sinh THPT, cha mẹ các em trong các gia đình có đủ cả cha mẹ và không có sự tái hôn.

7. Nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu

7.1. Những nguyên tắc tiếp cận nghiên cứu vấn đề

Để nghiên cứu đề tài chúng tôi tiếp cận những nguyên tắc: Nguyên tắc tiếp cận hoạt động, nguyên tắc tiếp cận hệ thống và nguyên tắc tiếp cận lịch sử cụ thể.

7.2. Các phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi đã sử dụng các phương pháp: Các phương pháp thu thập thông tin, phương pháp thực nghiệm và phương pháp xử lý số liệu.

8. Đóng góp mới của luận án

8.1. Đóng góp về mặt lý luận

Luận án đã bổ sung và làm sáng tỏ thêm khái niệm tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên; các yếu tố ảnh hưởng tới mức độ tương tác; phân biệt tương tác với các khái niệm gần với khái niệm tương tác như giao tiếp, quan hệ xã hội...

8.2. Đóng góp về mặt thực tiễn

Luận án đã xác định được thực trạng mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên được biểu hiện thông qua các tiêu chí cụ thể, cũng như xác định những yếu tố ảnh hưởng tới mức độ tương tác. Luận án cũng đã xây dựng các biện pháp tác động tâm lý và tiến hành thực nghiệm thành công nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên theo chiều hướng tích cực, giúp các bậc cha mẹ giáo dục con cái của mình có hiệu quả.

9. Cấu trúc của luận án

Luận án dài 173 trang, bao gồm các phần: Mở đầu, 3 chương, kết luận, kiến nghị. Ngoài ra còn có các phần mục lục, danh mục các chữ viết tắt, danh mục các biểu bảng, biểu đồ, tài liệu tham khảo, các phụ lục...

Chương 1: LÝ LUẬN VỀ SỰ TƯƠNG TÁC, TƯƠNG TÁC GIỮA CHA MẸ VÀ CON TUỔI THIẾU NIÊN

1.1. Tổng quan lịch sử nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Các nghiên cứu ở nước ngoài

- *Nghiên cứu của các nhà tâm lý học hành vi*

Các nhà tâm lý học hành vi là những người nghiên cứu nhiều về sự tương tác của cá nhân với môi trường dưới dạng sự tác động qua lại giữa kích thích của các tác nhân bên ngoài với các phản ứng của cá thể theo sơ đồ chung: $S \rightarrow R$. Mối quan tâm của các nhà tâm lý học hành vi là tìm hiểu bản chất, cơ chế và vai trò của sự tác động qua lại giữa kích thích từ bên ngoài với phản ứng của cá thể trong quá trình phát triển.

- *Nghiên cứu của các nhà tâm lý học nhận thức*

Các nhà tâm lý học nhận thức rất quan tâm nghiên cứu sự tương tác giữa trẻ em với thế giới đồ vật và tương tác với kinh nghiệm văn hoá của người lớn trong quá trình hình thành và phát triển các cấu trúc nhận thức, trí tuệ của trẻ em.

- *Nghiên cứu của các nhà tập tính học và hành vi ứng xử*

Các nhà tập tính học tập trung nghiên cứu sự phát triển các hành vi có tính loài và hành vi mang tính cá thể ở trẻ em trong sự tương tác với người khác, đặc biệt là người lớn, trong đó nổi bật là các công trình nghiên cứu về sự gắn bó giữa mẹ và con trong quá trình phát triển của trẻ em.

- *Nghiên cứu của các nhà tâm lý học xã hội và xã hội học*

Các nhà tâm lý học xã hội, xã hội học đã có nhiều công trình nghiên cứu về sự tương tác giữa cá nhân với cá nhân và giữa cá nhân với nhóm xã hội. Nổi bật là các công trình nghiên cứu về tương tác biểu trưng trong quá trình phát triển của cá nhân.

- *Các nhà phân tâm học*

Các nhà phân tâm học nghiên cứu tương tác theo góc độ riêng, S.Freud đã khẳng định sự hình thành và phát triển “cái tôi” ở trẻ em thực chất là sự tương tác giữa “cái ấy” với sự đáp ứng của môi trường.

- Nghiên cứu của các nhà tâm lý học hoạt động

Các nhà tâm lý học hoạt động đã chỉ ra tương tác xã hội mà trước hết là tương tác giữa trẻ em với người lớn là quy luật tất yếu của sự hình thành và phát triển của chức năng tâm lý cấp cao ở trẻ em.

- Các hướng nghiên cứu tương tác trong dạy học (sự phạm tương tác)

Trung tâm nghiên cứu giáo dục quốc tế các tác giả Marc Denomine và Madeleine Roy đã nghiên cứu và thực nghiệm thành công đường hướng tổ chức dạy học mới trong hoạt động sự phạm gọi là “sự phạm tương tác”. Các tác giả theo hướng này nhìn nhận hoạt động dạy học như là một quá trình tương tác giữa 3 yếu tố: Người dạy - Người học - Môi trường.

1.1.2. Các nghiên cứu tại Việt Nam

- Nghiên cứu ở góc độ xã hội học

Các tác giả Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng, đã đề cập đến tương tác xã hội và giới thiệu nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này trên thế giới. Theo các tác giả này thì tương tác xã hội có thể được coi là quá trình hành động đáp lại của một chủ thể này với một chủ thể khác.

- Nghiên cứu ở góc độ Tâm lý học - Giáo dục học

Trong các tài liệu giáo khoa *Tâm lý học* đều đề cập tới sự tương tác xã hội dưới góc độ hoạt động cùng nhau của các cá nhân, hoạt động giao tiếp, trong quản lí, lãnh đạo, trong học tập, trong giáo dục... Các tác giả tiêu biểu như: Nguyễn Quang Uẩn, Vũ Dũng, Phan Trọng Ngọ, Trần Thị Minh Đức, Mạc Văn Trang... Ngoài ra, vấn đề tương tác cũng được nghiên cứu trong nhiều luận án hay đề tài khoa học.

Tóm lại, từ trước tới nay, trên thế giới và ở Việt Nam đã có nhiều nghiên cứu về tương tác tâm lý, tương tác xã hội. Các kết quả nghiên cứu đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề mang tính lý luận về tương tác tâm lý nói chung và tương tác giữa cha mẹ với con; đã xác định được cơ chế và vai trò tương tác giữa cá nhân với cá nhân trong các mối quan hệ bạn bè, vợ chồng, thầy (cô) giáo và học sinh.... Tuy nhiên, cũng từ các công trình hiện có cho thấy vấn đề tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên chưa được nghiên cứu sâu và đầy đủ ở Việt Nam. Công trình nghiên cứu này sẽ góp phần làm sáng tỏ vấn đề trên.

1.2. Khái niệm về tương tác và tương tác tâm lý - xã hội

1.2.1. Khái niệm về tương tác

Tương tác là quá trình tác động qua lại giữa các sự vật hiện tượng với nhau, trong đó diễn ra sự trao đổi và biến đổi giữa các sự vật, hiện tượng đó.

Có nhiều loại tương tác : Tương tác vật lý; tương tác sinh lý ; tương tác tâm - vật lý (sinh lý); tương tác tâm lý và tương tác tâm lý- xã hội

1.2.2. Tương tác tâm lý - xã hội

Tương tác tâm lý: Là sự tiếp xúc, tác động về phương diện tâm lý giữa hai hay nhiều cá nhân, kết quả là làm thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi... của các cá nhân đó. Tương tác tâm lý là tác động về mặt tâm lý giữa các cá nhân với nhau. Tương tác tâm lý có cả ở con vật và con người.

Tương tác tâm lý - xã hội là sự tiếp xúc, tác động qua lại của các chủ thể với tư cách là thành viên có vai trò xã hội khác nhau trong nhóm, cộng đồng, dẫn tới sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa các chủ thể.

Quá trình phát triển tâm lý cá nhân diễn ra trong sự tương tác giữa hoạt động và giao tiếp của cá nhân với các yếu tố của môi trường.

Có rất nhiều yếu tố tâm lý tham gia vào quá trình tương tác tâm lý- xã hội. Trong luận án này chỉ nghiên cứu một số yếu tố sau: Nhu cầu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự tương hợp tâm lý, sự ảnh hưởng lẫn nhau, kỹ năng tương tác. Đây vừa là các yếu tố tâm lý tham gia vào quá trình tương tác vừa là biểu hiện của hiệu quả tương tác.

1.3. Tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

1.3.1. Gia đình và các mối quan hệ trong gia đình

1.3.1.1. Gia đình là một nhóm xã hội

Dưới góc độ nhóm, gia đình là một nhóm xã hội, hơn nữa có thể coi là nhóm xã hội đặc biệt, thể hiện ở các điểm sau: *Thứ nhất:* Gia đình là một cộng đồng có ít nhất hai người và giữa các thành viên trong gia đình có cùng chung lợi ích và mục đích, có sự tương tác và ảnh hưởng lẫn nhau; *Thứ hai:* Gia đình là nhóm người, mà giữa các thành viên được gắn kết bởi nhiều dây liên kết, ràng buộc xã hội: kinh tế, xã hội, pháp lí, giá trị, tình cảm và huyết thống- điều mà các nhóm xã hội khác không có; *Thứ ba:* Gia đình là nhóm nhỏ, nhóm thực, nhóm chính thức bền vững, ở đó các thành viên thường xuyên liên hệ, quan hệ và tương tác trực tiếp và ảnh hưởng đến nhau với cường độ mạnh, bền chặt; *Thứ tư:* Cấu trúc xã hội của gia đình là điển hình của cấu trúc nhóm xã hội, trong đó có nhiều quan hệ với các vai trò khác nhau: cha mẹ với con, vợ - chồng; anh (chị) - em. Tương tác giữa các thành viên trong gia đình vừa là tương tác xã hội với các vai trò khác nhau, vừa là tương tác cá nhân và tương tác liên nhân cách, trong đó tương tác giữa cha mẹ với con là tương tác trụ cột, chi phối các mối quan hệ, các tương tác khác.

1.3.1.2. Vai trò của gia đình trong sự phát triển tâm lý trẻ em

Gia đình là môi trường và tác nhân quan trọng đảm bảo sự sống cho trẻ; chăm sóc và giáo dục trẻ đạt được tới mức tối đa các giá trị xã hội cơ bản; là màng lọc giúp trẻ em khắc phục được những tác động tự phát của các yếu tố tiêu cực ngoài xã hội, giúp trẻ em thích ứng với cuộc sống xã hội phức tạp và đầy biến động.

Sự tác động của gia đình đến các thành viên diễn ra *tự phát*, qua sự ảnh hưởng qua lại giữa các thành viên trong quan hệ và *tự giác*, thông qua sự giáo dục của người lớn đối với trẻ em.

1.3.2. Tương tác giữa cha mẹ và con trong gia đình

1.3.2.1. Khái niệm về tương tác giữa cha mẹ và con

Tương tác giữa cha mẹ và con là một loại tương tác tâm lý - xã hội đặc biệt, trong đó có sự tác động qua lại, tương ứng giữa cha mẹ và con về phương diện tâm lý, nhân cách và vai trò xã hội; sự tác động này được thể hiện qua nhận thức, thái độ, hành vi phản ứng của cha mẹ đối với con (và ngược lại) trong các lĩnh vực khác nhau của cuộc sống hàng ngày.

Trong thực tế tương tác giữa cha mẹ và con là hai mối tương tác tương đối độc lập và tác động lẫn nhau: Tương tác giữa mẹ và con; tương tác giữa cha và con.

1.3.2.2. Các cơ chế hình thành - phát triển tâm lý trẻ em trong quá trình tương tác với các thành viên trong gia đình

Sự phát triển tâm lý của trẻ em trong quá trình tương tác với các thành viên trong gia đình diễn ra theo các cơ chế: Kế thừa, bắt chước, đồng nhất hoá, ám thị, lây lan, thoả hiệp, học tập.

1.3.3. Tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Về bản chất, tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên giống mọi tương tác giữa cha mẹ và con các lứa tuổi khác, tức là mối tương tác tâm lý - xã hội, mà ở đó diễn ra sự tác động qua lại, tương ứng giữa cha mẹ và con về phương diện tâm lý, nhân cách và vai trò xã hội. Tuy nhiên, tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên có đặc thù riêng so với lứa tuổi khác. Cụ thể là: *Tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên là tương tác gắn với tính đặc thù của lứa tuổi thiếu niên, được tiến hành trên cơ sở đang diễn ra quá trình cấu trúc lại các quan hệ của các em với người lớn và bạn ngang hàng, trong đó có sự tác động mạnh mẽ của các đặc điểm tâm lý lứa tuổi thiếu niên đến quá trình cũng như hiệu quả tương tác.*

1.3.4. Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

1.3.4.1. Khái niệm mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên là những bậc thang tiêu chuẩn đánh giá độ cao thấp của quá trình tương tác trên cơ sở tổng hợp độ cao thấp của các yếu tố tâm lý tham gia vào quá trình tương tác và các biểu hiện ra bên ngoài của chúng.

1.3.4.2. Các biểu hiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Trong luận án này chúng tôi dựa vào các yếu tố tâm lý tham gia vào quá trình tương tác. Theo hướng này, có thể đánh giá qua các tiêu chí sau: Mức độ nhu cầu tương tác của cha mẹ và của con, mức độ hiểu biết lẫn nhau của cha mẹ và con, mức độ tương hợp tâm lý giữa cha mẹ và con, mức độ kỹ năng tương tác của cha mẹ và của con, mức độ ảnh hưởng lẫn nhau giữa cha mẹ và con. Ngoài các yếu tố trên, còn dựa vào mức độ diễn ra tương tác trong thực tế. Cụ thể, xem xét tần số tương tác thực tế giữa cha mẹ và con.

1.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên. Do mục đích và giới hạn nghiên cứu của đề tài chúng tôi chỉ quan tâm đến một số yếu tố cơ bản sau: Các kiểu ứng xử của người lớn đối với thiếu niên, đặc điểm tâm lý của cha mẹ thiếu niên (lứa tuổi trung niên), đặc điểm tâm lý lứa tuổi thiếu niên, điều kiện hoàn cảnh gia đình (truyền thống văn hoá gia đình, bầu không khí tâm lý gia đình, quy mô gia đình, điều kiện thời gian tương tác của cha mẹ và con), những tác động của xã hội.

Chương 2: TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Tổ chức nghiên cứu

2.1.1. Nội dung nghiên cứu

- + Tìm hiểu tổng quan nghiên cứu vấn đề, xác định những khái niệm cơ bản có liên quan đến luận án
- + Xác định một số yếu tố tâm lý tham gia vào quá trình tương tác.
- + Nghiên cứu mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên thông qua một số tiêu chí cơ bản.
- + Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên.
- + Thực nghiệm một số biện pháp tác động tâm lý nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên theo chiều hướng thuận lợi, tạo điều kiện cho sự phát triển nhân cách của các em.

2.1.2. Chọn mẫu khách thể nghiên cứu

* Mẫu điều tra thăm dò

Mẫu điều tra thăm dò là 38 cặp cha mẹ có con tuổi thiếu niên (lớp 8) học tại trường THCS Lý Tự Trọng - Thành phố Thanh Hóa trong năm học 2006 - 2007.

* Mẫu điều tra đại trà

Mẫu điều tra đại trà là 288 thiếu niên đang học tại các trường THCS và 288 cặp cha mẹ của những em thiếu niên này. Như vậy tổng số là 864 khách thể.

* Mẫu phỏng vấn

Mẫu khách thể phỏng vấn sâu là 10 cặp cha mẹ và 10 người con được chọn trong số 864 khách thể nghiên cứu đại trà. Ngoài ra chúng tôi còn phỏng vấn sâu 04 giáo viên chủ nhiệm các lớp 6, 7, 8, 9 trường THCS Lý Tự Trọng.

* Mẫu quan sát

Mẫu quan sát là 4 cặp cha mẹ và 4 người con được chọn trong số 864 khách thể nghiên cứu đại trà.

* Mẫu thực nghiệm tác động

Mẫu thực nghiệm tác động gồm 16 cặp cha mẹ và 16 người con của họ được lấy từ số mẫu điều tra đại trà có mức độ tương tác thấp và dưới trung bình.

2.1.3. Địa bàn nghiên cứu

Trường THCS Lý Tự Trọng- Thành phố Thanh Hóa- Tỉnh Thanh Hóa và trường THCS Thượng Cát- Từ Liêm- Hà Nội.

2.1.4. Các bước tiến hành nghiên cứu

Bước 1: Nghiên cứu cơ sở lý luận của đề tài. Bước này chủ yếu thông qua đọc sách báo và các tài liệu có liên quan trên cơ sở phân tích, tổng hợp, khái quát hóa chúng.

Bước 2: Xây dựng và lựa chọn bộ công cụ nghiên cứu.

Xây dựng bộ phiếu câu hỏi điều tra, bộ mẫu phỏng vấn cha mẹ và con tuổi thiếu niên, mẫu biên bản quan sát, mẫu phiếu trưng cầu ý kiến chuyên gia, mẫu phiếu nghiên cứu sản phẩm hoạt động của học sinh tuổi thiếu niên và cha mẹ của các học sinh này.

+ *Bước 3*: Thử nghiệm và chính xác hóa bộ công cụ nghiên cứu trên các mẫu nghiệm thể là 38 em học sinh lớp 8 và 38 cặp cha mẹ của những em học sinh này thuộc trường THCS Lý Tự Trọng vào đầu năm học 2006 – 2007, qua đó sửa chữa, hoàn thiện và chính xác bộ công cụ nghiên cứu.

+ *Bước 4*: Thu thập số liệu

Chúng tôi tiến hành điều tra đại trà trên 288 em học sinh lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 và 288 cặp cha mẹ của những học sinh này.

Cùng với việc điều tra bằng phiếu hỏi, chúng tôi còn cho học sinh viết 02 bài luận ngắn với các nội dung được gợi ý theo mẫu. Đồng thời tổ chức quan sát và phỏng vấn sâu một số học sinh và cha mẹ của các em.

+ *Bước 5*: Đề xuất biện pháp tác động

Trên cơ sở phân tích lý luận và các số liệu thu được, chúng tôi đề xuất biện pháp tác động tâm lý nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên thuận lợi, phù hợp hơn.

+ *Bước 6*: Tiến hành thực nghiệm

Thực nghiệm được tiến hành vào năm học 2007- 2008 với học sinh lớp 7, lớp 8 và cha mẹ tương ứng của những học sinh này nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ với con tuổi thiếu niên diễn ra theo chiều hướng tích cực, phù hợp với sự phát triển tâm lý của các em.

+ *Bước 7*: Xử lý các số liệu thu được và viết luận án

Chúng tôi sử dụng phương pháp thống kê toán học, sử dụng phần mềm SPSS phiên bản 13.0 và một số phương tiện hỗ trợ khác để xử lý, phân tích, đánh giá các số liệu thu được, trên cơ sở đó để tiến hành viết luận án.

2.2. Các tiêu chí đánh giá mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

2.2.1. Tiêu chí đánh giá

Trong luận án này chúng tôi căn cứ vào mức độ các yếu tố tâm lý cá nhân của cha mẹ và con trong quá trình tương tác. Cụ thể, căn cứ vào các tiêu chí sau: *Nhu cầu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự tương hợp tâm lý, kỹ năng tương tác và sự ảnh hưởng lẫn nhau* trong tương tác giữa cha mẹ và con. Đồng thời chúng tôi cũng dựa vào *tần số tương tác* của cha mẹ và con để xét mức độ của mỗi tương tác này.

2.2.2. Thang đánh giá mức độ tương tác giữa cha mẹ và con

Chúng tôi sử dụng thang đánh giá 5 bậc (5 mức) để định mức các tiêu chí nêu trên, theo quy ước : Mức 5: Cao; Mức 4: Trên TB; Mức 3: TB; Mức 2: Dưới TB; Mức 1: Thấp (các mức đều có các biểu hiện định lượng và định tính cụ thể).

2.3. Phương pháp nghiên cứu

2.3.1. Nhóm phương pháp thu thập thông tin

2.3.1.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận

2.3.1.2. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Chúng tôi soạn thảo và sử dụng 03 bảng hỏi dành cho học sinh THCS và cha mẹ các em. Mỗi bảng hỏi gồm 90 câu, tập trung vào 9 nội dung (mỗi nội dung 10 câu): Tần số tương tác; nhu cầu tương tác; hiểu biết lẫn nhau; sự tương hợp tâm lý; bầu không khí tâm lý gia đình; kỹ năng tương tác; sự ảnh hưởng lẫn nhau; các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên và cảm nhận về nhau.

2.3.1.3. *Phương pháp quan sát*

2.3.1.4. *Phương pháp phỏng vấn sâu*

2.3.1.5. *Phương pháp chuyên gia*

2.3.1.6. *Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động*

2.3.1.7. *Phương pháp nghiên cứu điển hình*

2.3.1.8. *Phương pháp trắc đạc xã hội (Sociometry)*

2.3.2. Phương pháp thực nghiệm sư phạm

2.3.2.1. *Mục đích thực nghiệm*

Tiến hành các biện pháp tác động tâm lý nhằm nâng cao hiểu biết về đặc điểm tâm lý lứa tuổi (tuổi thiếu niên, tuổi trung niên...) đồng thời hình thành cho cha mẹ và con kỹ năng trò chuyện, trao đổi trong tương tác để từ đó cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con lứa tuổi thiếu niên theo hướng tích cực thuận lợi cho sự phát triển của thiếu niên.

2.3.2.2. *Chọn mẫu thực nghiệm và đối chứng*

Sau kết quả điều tra và phân tích thực trạng, trong số các cặp cha mẹ và con lứa tuổi thiếu niên có mức độ tương tác thấp và dưới trung bình tham gia khảo sát ở diện rộng. Chúng tôi chọn ra 16 cặp cha mẹ và 16 người con để thực nghiệm.

Mẫu thực nghiệm được lựa chọn từ mẫu điều tra đại trà. Cụ thể là:

- Mẫu thực nghiệm là 16 cặp cha mẹ và 16 người con có mức độ tương tác thấp và dưới trung bình.

- Về mẫu đối chứng, đối với luận án này chúng tôi so sánh kết quả trước và sau thực nghiệm trên mẫu thực nghiệm, tức là so sánh kết quả thay đổi các tiêu chí tương tác trước và sau thực nghiệm ngay ở nhóm thực nghiệm để khẳng định hiệu quả các biện pháp. Đồng thời chúng tôi cũng tiến hành so sánh với các nhóm cha mẹ không chịu sự tác động của các biện pháp để có thêm cơ sở khẳng định.

2.3.2.3. *Tiến trình thực nghiệm*

Thực nghiệm được tiến hành 2 vòng trên các khách thể nói trên.

Vòng 1: Được tiến hành vào học kỳ 1 năm học 2007 - 2008.

Vòng 2: Được tiến hành vào học kỳ 2 năm học 2007 - 2008.

Các bước tác động:

Bước 1: Trên cơ sở điều tra và xử lý kết quả thực trạng, chọn ra những cặp cha - con, mẹ - con có mức độ tương tác thấp. Chuẩn bị các điều kiện để tiến hành tác động vào đầu năm học sau như làm quen với các em, gặp gỡ cha mẹ các em tại các cuộc họp phụ huynh, tại gia đình, xin ý kiến nhà trường, nhờ sự giúp đỡ của giáo viên chủ nhiệm.

Bước 2: Tiến hành tác động và đo kết quả

Đo kết quả thực nghiệm lần 1: Đo mức độ tương tác giữa cha mẹ và con ở tuổi thiếu niên vào cuối học kì 1 năm học 2007 - 2008 ngay sau khi kết thúc vòng thực nghiệm thứ nhất. So sánh với kết quả trước thực nghiệm.

Điều chỉnh biện pháp tác động cho phù hợp hơn với thực tế để tiến hành lần 2.

Đo kết quả thực nghiệm lần 2: Đo mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên vào cuối học kỳ 2 năm học 2007 - 2008, ngay sau khi kết thúc đợt thực nghiệm thứ hai. So sánh với kết quả trước thực nghiệm và kết quả thực nghiệm lần 1.

Cách đo và đánh giá giống với cách đo và đánh giá ở thực trạng.

2.3.2.4. Địa điểm và thời gian tiến hành thực nghiệm

Quá trình tiến hành thực nghiệm tác động được tổ chức tại trường THCS Lý Tự Trọng - Thành phố Thanh Hoá và tại các gia đình của những em học sinh trường THCS Lý Tự Trọng từ tháng 9/2007 đến 9/2008.

2.3.2.5. Nội dung thực nghiệm

Nội dung thực nghiệm là các biện pháp tác động tâm lý vào nhận thức của con tuổi thiếu niên và cha mẹ các em về đặc điểm tâm lý lứa tuổi; tác động vào việc hình thành một số kỹ năng giao tiếp trong tương tác của cha mẹ và của con, qua đó cải thiện mức độ tương tác giữa các chủ thể được thực nghiệm. Cụ thể, chúng tôi đã sử dụng các biện pháp sau:

a. *Biện pháp thứ nhất:* Nâng cao nhận thức cho cha mẹ và con tuổi thiếu niên về đặc điểm tâm lý lứa tuổi.

b. *Biện pháp thứ hai:* Hình thành kỹ năng trò chuyện giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên.

c. *Biện pháp thứ ba:* Xây dựng bầu không khí tâm lý gia đình đoàn kết, sum họp, thương yêu và có trách nhiệm với nhau.

2.3.2.6. Tiến hành đo đạc kết quả thực nghiệm

Có rất nhiều tiêu chí đánh giá mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên: Nhu cầu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự tương hợp tâm lý, kỹ năng tương tác, sự ảnh hưởng lẫn nhau, tần số tương tác. Trong số các tiêu chí trên chúng tôi chỉ chọn một số tiêu chí cơ bản để đo và đánh giá hiệu quả tác động của các biện pháp tác động: Sự hiểu biết lẫn nhau, kỹ năng tương tác. Sau đó đo bầu không khí tâm lý trong gia đình là yếu tố gián tiếp ảnh hưởng đến mức độ tương tác.

2.3.3. Phương pháp xử lý số liệu

Sử dụng phương pháp thống kê toán học với sự hỗ trợ của phần mềm SPSS phiên bản 13.0 : Tính các giá trị trung bình, tỉ lệ phần trăm, hệ số tương quan, kiểm định T-test...

Chương 3: MỨC ĐỘ TƯƠNG TÁC GIỮA CHA MẸ VÀ CON TUỔI THIẾU NIÊN

3.1. Thực trạng mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

3.1.1. Nhu cầu tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Bảng 3.1: *Mức độ nhu cầu tương tác giữa cha mẹ và con (xét chung)*

Các mối TT		Cha với con	Con với cha	Mẹ với con	Con với mẹ
ĐTB		3,63	3,34	3,74	3,45
Mức độ tương tác (%)	Thấp	0,69	3,47	0	1,38
	Dưới TB	17,01	13,54	12,85	14,24
	TB	26,74	41,32	32,64	42,01
	Trên TB	28,82	23,61	25,35	24,31
	Cao	26,74	18,06	29,16	18,06

Từ số liệu ở bảng 3.1 có thể rút ra các kết luận: *Cả cha mẹ và con đều có nhu cầu tương tác với nhau tương đối cao.* Điều này được biểu hiện qua ĐTB về nhu cầu tương tác và tỉ lệ % nghiệm thể được khảo sát ở các mức độ nhu cầu khác nhau. ĐTB nhu cầu tương tác của cả cha mẹ với con và của con với cha mẹ đều cao hơn điểm 3 so với mức cao nhất là điểm 5.

Nhu cầu tương tác của mẹ với con cao hơn so với nhu cầu tương tác của cha với con. Đồng thời, nhu cầu tương tác của con với mẹ cao hơn đôi chút so với nhu cầu tương tác của con với cha. Nhiều người mẹ đã tâm sự: “...Đến cơ quan bận rất nhiều công việc, nhưng lúc nào tôi cũng chỉ muốn mau chóng hết giờ làm để về nhà gặp con xem nó đi đâu, làm gì?... Không gặp được con, lúc nào tôi cũng thấy bồn chồn, lo lắng...” (Trích biên bản phỏng vấn ngày 12/10/2007).

So sánh nhu cầu tương tác của cha mẹ với nhu cầu tương tác của con chúng tôi thấy: *Cha mẹ có nhu cầu tương tác với con cao hơn so với nhu cầu tương tác của con với cha mẹ.* ĐTB nhu cầu tương tác của cha với con và của mẹ với con đều lớn hơn nhu cầu tương tác của con với cha và con với mẹ ($3,63 > 3,34$; $3,74 > 3,45$). Sự khác biệt này đều có ý nghĩa về phương diện thống kê (với $P < 0,05$). Xét theo phân phối các mức độ nhu cầu tương tác cũng cho thấy điều này.

3.1.2. Hiểu biết lẫn nhau trong tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Bảng 3.5. Mức độ hiểu biết lẫn nhau giữa cha mẹ và con (xét chung)

Mức độ hiểu nhau	Cha hiểu về con		Con hiểu về cha		Mẹ hiểu về con		Con hiểu về mẹ	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Thấp	16	5,56	25	8,68	11	3,82	23	7,99
Dưới TB	136	47,22	146	50,69	132	45,84	141	48,96
TB	87	30,21	79	27,44	79	27,43	73	25,35
Trên TB	41	14,23	36	12,50	53	18,40	45	15,63
Cao	8	2,73	2	0,69	13	4,51	6	2,08
ĐTB	2,60		2,47		2,74		2,58	

Sự hiểu biết lẫn nhau giữa cha mẹ và con trong quá trình tương tác chủ yếu ở mức trung bình và dưới trung bình, nhất là sự hiểu biết của con đối với cha mẹ. Cả ĐTB và tỉ lệ % các mức độ hiểu biết đều phản ánh điều đó. Về ĐTB, các chỉ số cha hiểu con, con hiểu cha hay mẹ hiểu con, con hiểu mẹ đều ở mức $\approx 2,5$ điểm. Phân tích sâu hơn, cho thấy: *Sự hiểu biết của mẹ về con cao hơn sự hiểu biết của cha về con. Sự hiểu biết của con về cha và mẹ đều thấp. Trong đó, mức hiểu của con đối với mẹ cao hơn chút ít so với hiểu về cha trong quá trình tương tác.*

3.1.3. Sự tương hợp tâm lý trong tương tác giữa cha mẹ và con

Bảng 3.9: Sự tương hợp tâm lý giữa cha mẹ và con (xét chung)

Các yếu tố tâm lý được xem xét	Tương hợp cha- con		Tương hợp mẹ- con	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Tâm trạng thoải mái tự nhiên khi trò chuyện	3,79	0,55	3,74	0,65
Tương đồng về quan điểm, thái độ khi bàn về học tập và hoạt động khác của con	3,33	0,64	3,17	0,62
Tương đồng về quan điểm, thái độ khi bàn về quan hệ bạn bè của con	3,04	0,69	2,87	0,67
Sự đồng cảm và chia sẻ trong tương tác	3,66	0,81	3,79	0,74
Sự tương đồng về ứng xử trong tương tác	3,05	0,77	3,11	0,79
Điểm TBC	3,37	0,74	3,37	0,61

Từ kết quả ở bảng 3.9, chúng tôi rút ra một số nhận xét: Có sự tương hợp tâm lý tương đối cao giữa cha mẹ và con trong quá trình tương tác ở tất cả các nội dung được xem xét. Nói cách khác, cả cha mẹ và con đều đánh giá cao sự tương đồng, chia sẻ lẫn nhau giữa cha mẹ và con trong tương tác. Điều này được phản ánh cụ thể qua ĐTB từng nội dung (nội dung thấp nhất 2,87, nội dung cao nhất: 3,79), ĐTB chung của tất cả các nội dung tâm lý cả ở phía cha - con và mẹ - con là 3,37. Trong đó, tâm trạng thoải mái tự nhiên khi trò chuyện, sự đồng cảm, chia sẻ và tương đồng về quan điểm, thái độ khi bàn về học tập và hoạt động khác của con là những yếu tố có sự tương hợp khá cao giữa cha mẹ với con (ĐTB của các yếu tố này đều > 3 điểm). Còn khi trao đổi về các vấn đề quan hệ của con với bạn bè, với người lớn và các cách ứng xử của con trong các quan hệ hàng ngày thì giữa cha mẹ và con có mức tương thấp hơn so với các lĩnh vực trên.

3.1.4. Kỹ năng tương tác giữa cha mẹ và con

* Kỹ năng tương tác của cha mẹ với con

Bảng 3.14: Mức độ kỹ năng tương tác của cha với con (xét chung)

Các kỹ năng	Thấp	Dưới TB	TB	Trên TB	Cao	ĐTB	TB	ĐLC
Kỹ năng lắng nghe	0	3,47	43,06	44,09	9,38	3,59	1	0,63
Kỹ năng tự chủ	0	36,81	44,44	16,67	2,08	2,75	3	0,69
Kỹ năng diễn đạt	0	44,12	39,31	12,75	3,82	2,66	5	0,50
Kỹ năng thuyết phục	0	47,57	38,89	12,50	1,04	2,67	4	0,81
Kỹ năng nhạy cảm	0	8,33	43,75	42,36	5,56	3,38	2	0,49
TBC	0	28,06	41,89	25,67	4,38	3,01		

Kỹ năng tương tác của cha với con tuổi thiếu niên chủ yếu ở 3 mức: "dưới trung bình", "trung bình" và "trên trung bình". Không có người cha nào có kỹ năng ở mức "thấp", và có một tỷ lệ rất nhỏ người cha có kỹ năng ở mức "cao".

Xét tương quan giữa các kỹ năng cho thấy, các kỹ năng lắng nghe, kỹ năng nhạy cảm là những kỹ năng có mức độ tương đối cao, ĐTB lần lượt là 3,95 và 3,38. Còn các kỹ năng thuyết phục và diễn đạt cụ thể, dễ hiểu thì ở mức độ thấp hơn, ĐTB là 2,66 và 2,67.

Bảng 3.15: *Mức độ kỹ năng tương tác của mẹ với con (xét chung)*

Các kỹ năng	Thấp	Dưới TB	TB	Trên TB	Cao	ĐTB	ĐLC	TB
Kỹ năng lắng nghe	0	2,77	37,85	47,57	11,81	3,69	0,51	1
Kỹ năng tự chủ	0	40,62	45,49	12,15	1,73	2,70	0,54	3
Kỹ năng diễn đạt	0	33,08	47,22	16,67	2,43	2,68	0,84	4
Kỹ năng thuyết phục	0	49,31	39,58	10,76	0,35	2,62	0,54	5
Kỹ năng nhạy cảm	0	6,25	46,88	39,58	7,29	3,48	0,52	2
TB chung	0	26,41	43,41	25,36	4,73	3,03		

Kỹ năng tương tác của mẹ với con ở tuổi thiếu niên chủ yếu ở ba mức độ (dưới trung bình, trung bình và trên trung bình). Không có sự đồng đều về mức độ các kỹ năng tương tác của mẹ với con. Cũng giống với người cha, mức độ kỹ năng của người mẹ ở các kỹ năng lắng nghe, kỹ năng nhạy cảm đều cao hơn nhiều so với các kỹ năng khác. So sánh mức độ tương tác của cha với con và của mẹ với con, chúng tôi thấy rằng: không có sự khác biệt mức độ kỹ năng tương tác với con giữa cha và mẹ. Tức là mức độ kỹ năng tương tác với con của cha và mẹ tương đương nhau ở hầu hết các kỹ năng khảo sát.

*** Kỹ năng tương tác của con với cha mẹ**

Bảng 3.16: *Kỹ năng tương tác của con với cha mẹ (xét chung)*

Các kỹ năng	Thấp	Dưới TB	TB	Trên TB	Cao	ĐTB	TB	ĐLC
Kỹ năng lắng nghe	0	3,81	41,32	46,88	7,99	3,59	1	0,72
Kỹ năng tự chủ	1,04	40,28	49,31	8,68	0,69	2,76	3	0,67
Kỹ năng diễn đạt	0,35	40,62	51,74	6,25	1,04	2,67	4	0,59
Kỹ năng thuyết phục	2,08	44,10	45,49	7,98	0,35	2,60	5	0,67
Kỹ năng nhạy cảm	0	9,37	47,92	37,85	4,86	3,39	2	0,92
TB chung	0,69	27,64	47,16	21,53	2,98	3,00		

Kỹ năng tương tác của con với cha mẹ chủ yếu tập trung ở ba mức độ (trung bình, trên trung bình và dưới trung bình). Cả ba mức độ này ở các kỹ năng đều chiếm trên 90%. Hai mức độ còn lại, chiếm dưới 10%.

Mức độ các kỹ năng tương tác của con với cha mẹ hết sức không đồng đều.

Xét theo ĐTB cũng cho thấy thực trạng này, cao nhất là kỹ năng lắng nghe (3,59), tiếp đến là kỹ năng nhạy cảm (3,39), thấp nhất là kỹ năng thuyết phục (2,6), kỹ năng diễn đạt (2,67). Sự khác nhau này có ý nghĩa thống kê với $P < 0,05$.

Khi so sánh mức độ các kỹ năng tương tác giữa cha mẹ với mức độ các kỹ năng tương tác của con, nhìn chung chúng tôi thấy *mức độ kỹ năng của cha mẹ cao hơn mức độ kỹ năng của con*. Điều đó được thể hiện ra ở ĐTB và tỷ lệ % trình độ kỹ năng ở mức cao hoặc thấp. Tuy nhiên sự khác biệt chưa rõ ràng.

3.1.5. Sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa cha mẹ và con trong quá trình tương tác

3.1.5.1. Mức độ ảnh hưởng lẫn nhau giữa cha mẹ với con trong tương tác

Bảng 3.19. Mức độ ảnh hưởng lẫn nhau giữa cha mẹ với con trong tương tác

Mức độ ảnh hưởng		Cha - con		Mẹ - Con	
		Cha AH đến con	Con AH đến cha	Mẹ AH đến con	Con AH đến mẹ
ĐTB		2,82	2,94	2,95	3,12
Tỉ lệ % các mức độ	Cao	4,86	2,78	3,13	1,39
	Trên TB	27,08	28,13	28,82	19,79
	TB	47,57	45,47	42,01	50,00
	Dưới TB	17,71	19,79	21,88	22,57
	Thấp	2,78	3,83	4,16	6,25

Các kết quả thu được trong bảng 3.19 cho thấy có sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa cha mẹ với con trong quá trình tương tác. Điều này biểu hiện qua ĐTB ảnh hưởng của cha mẹ đến con và của con đến cha mẹ đều khá cao và số cha mẹ và con cảm nhận mức độ ảnh hưởng từ trung bình đến cao chiếm tỉ lệ lớn trong bảng phân phối các mức độ ảnh hưởng của cha mẹ đến con và của con đến cha mẹ.

Phân tích sâu hơn chúng tôi thấy điều đáng chú ý: *Ảnh hưởng của con đến cha mẹ lớn hơn ảnh hưởng của cha mẹ đến con, đặc biệt là ảnh hưởng của con đến người mẹ.*

3.1.5.2. Ảnh hưởng lẫn nhau về một số yếu tố tâm lý giữa cha mẹ với con trong tương tác

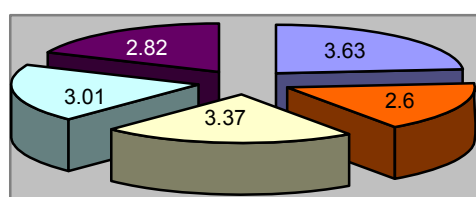
Bảng 3.20: Ảnh hưởng giữa cha mẹ với con về một số yếu tố tâm lý trong tương tác

Một số ảnh hưởng	Cha- con (%)		Mẹ- con (%)	
	Cha AH đến con	Con AH đến cha	Mẹ AH đến con	Con AH đến mẹ
Hiểu biết, tương hợp tâm lý	34,03	35,42	35,07	39,93
Giải tỏa căng thẳng về tâm lý	13,19	14,58	11,81	12,15
Mong muốn tương tác	26,04	30,21	29,17	28,13
Cảm thấy hạnh phúc, thoải mái	5,90	5,21	7,29	6,60
Cảm thấy căng thẳng, mệt mỏi	1,74	1,04	0,69	2,43
Không muốn tương tác	6,25	3,13	7,29	1,39
Thất vọng, mất lòng tin	4,51	3,82	5,21	5,21
Kết quả công tác giảm sút	8,33	6,59	3,47	4,17

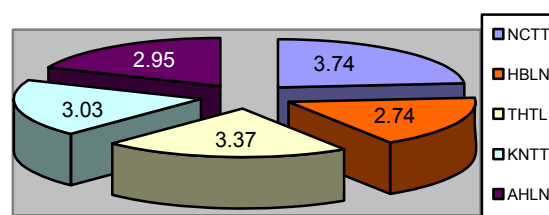
Trong quá trình tương tác, sự ảnh hưởng của con đến cha mẹ theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực. Tuy nhiên, ảnh hưởng tích cực nhiều hơn (trên 30,00% cả cha và mẹ cảm thấy hiểu biết con hơn, 13,37% thấy giải tỏa được sự lo lắng, căng thẳng tâm lý...).

Trong phỏng vấn sâu, một người cha đã nói: “Sau mỗi lần trò chuyện tiếp xúc với con, tôi cảm thấy cha con hiểu nhau hơn, đồng cảm với nhau hơn...”. Một người mẹ tâm sự: “Mặc dù công việc rất căng thẳng, nhưng về đến nhà được gặp con, trò chuyện tâm sự cùng con tôi thấy rất vui vẻ, thoải mái...”. Cũng qua trao đổi, nhiều em tâm sự: “Sau mỗi lần trò chuyện với cha mẹ cháu cảm thấy rất vui, vì cha mẹ đã hiểu mình và mình cũng hiểu cha mẹ hơn...”. (Trích biên bản phỏng vấn ngày 16/04/2007)

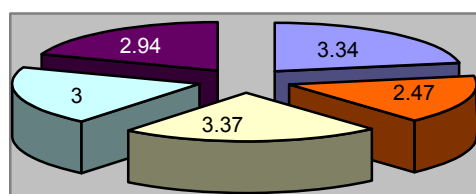
Nếu liên hệ giữa kết quả trên với kết quả nghiên cứu về nhu cầu tương tác, về sự hiểu biết và tương hợp tâm lý trong tương tác và kỹ năng tương tác giữa cha mẹ với con cho thấy điều đáng chú ý về người cha và người mẹ trong sự tác động tới con và ngược lại được thể hiện ở những biểu đồ sau:



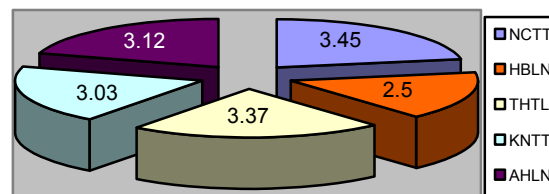
Biểu đồ 3.1: ĐTB các yếu tố TL của cha khi TT với con



Biểu đồ 3.2: ĐTB các yếu tố TL của mẹ khi TT với con



Biểu đồ 3.3: ĐTB các yếu tố TL của con khi TT với cha



Biểu đồ 3.4: ĐTB các yếu tố TL của con khi TT với mẹ

Với số liệu trong các biểu đồ 3.1, 3.2, 3.3 và 3.4 trên cho thấy ĐTB của các yếu tố tâm lý liên quan tới người mẹ thường cao hơn so với người cha. Cụ thể: Nhu cầu tương tác với con của mẹ lớn hơn, sự hiểu biết về con hơn, kỹ năng tương tác tốt hơn và ảnh hưởng tới con mạnh hơn. Các chỉ số về phía con cũng tương tự nhận định này: Con có nhu cầu tương tác với mẹ hơn với cha, sự hiểu biết về mẹ hơn về cha, sự ảnh hưởng tới mẹ lớn hơn tới cha. Nếu căn cứ vào các kết quả trên có thể khẳng định sự tác động và ảnh hưởng của người mẹ tới con lớn hơn so với người cha trong gia đình. Tuy nhiên, cũng qua các biểu đồ từ 3.1 đến 3.4 cho thấy, sự khác biệt về tác động đến con giữa cha và mẹ không quá cao. Nói cách khác, sự tác động của mẹ đến con mạnh hơn của cha, nhưng không quá lớn.

3.1.6. Tần số tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Bảng 3.21: Mức độ tần số tương tác giữa cha mẹ và con (xét chung)

Tần số tương tác	Cha với con		Mẹ với con		Chung	
	SL	%	SL	%	SL	%
Thấp	13	4,51	2	0,69	15	2,60
Dưới TB	47	16,33	35	12,15	82	14,24
TB	74	25,69	85	29,52	159	27,60
Trên TB	72	25,00	62	21,53	134	23,27
Cao	82	28,47	104	36,11	186	32,29
ĐTB	3,57		3,80		3,68	

Tần số tương tác giữa cha mẹ và con tương đối cao. ĐTB của tần số tương tác giữa cha với con và giữa mẹ với con đều lớn hơn 3,5 điểm/5 điểm. Tần số tương tác giữa mẹ và con lớn hơn tần số tương tác giữa cha và con. Điểm trung bình tương tác giữa cha và con là 3,57, giữa mẹ và con là 3,80. Sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê với $P < 0,05$.

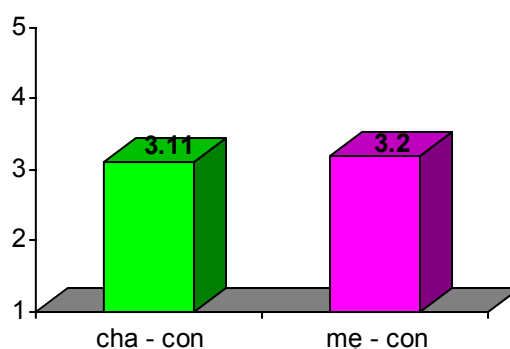
Qua trao đổi, quan sát chúng ta cũng dễ dàng thấy nhiều bậc cha mẹ tỏ ra không an tâm khi không được gặp gỡ và trò chuyện với con hàng ngày, nhất là trong điều kiện hiện nay có rất nhiều điều dễ dàng cám dỗ các em. Một bà mẹ nói:...*Mặc dù đi làm ở cơ quan nhưng tôi luôn tranh thủ gọi điện về nhà kiểm tra cháu sau thời gian cháu đi học ở trường về. Mỗi buổi tôi thường gọi về 2 lần để kiểm tra. Buổi tối tôi còn tranh thủ hỏi han thêm cháu một số việc...* (Trích biên bản phỏng vấn ngày 19/03/2007).

3.1.7. Đánh giá chung về mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

Khi nghiên cứu các yếu tố tâm lý cá nhân trong quá trình tương tác và tần số tương tác của cha mẹ và con tuổi thiếu niên, chúng tôi đã xác định được mức độ tương tác giữa cha, mẹ và con. Để có cái nhìn mang tính khái quát hơn và rõ hơn về vấn đề này, chúng tôi tổng hợp toàn bộ các tiêu chí đã xét ở trên.

3.1.7.1. Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên nói chung

Các kết quả tính toán về mức độ tương tác nói chung của cha mẹ và con tuổi thiếu niên được trình bày trong biểu đồ 3.5 và bảng số liệu 3.24.



Biểu đồ 3.5: ĐTB mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (xét chung)

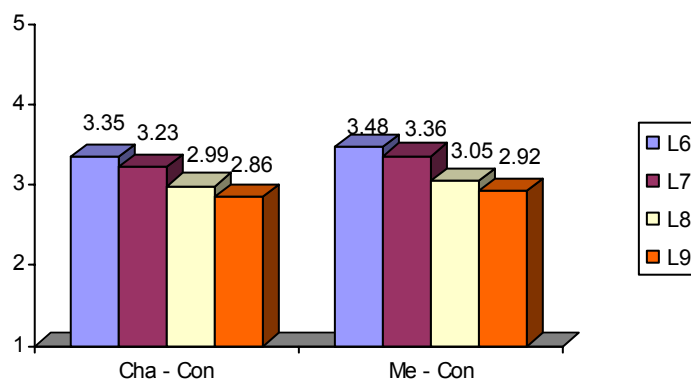
Bảng 3.25: Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (xét chung)

Các tiêu chí đánh giá		TT cha - con	TT mẹ - con
ĐTB		3,11	3,20
ĐLC		0,81	0,65
Tỉ lệ % các mức độ tương tác	Thấp	3,52	2,41
	Dưới TB	28,20	26,88
	TB	33,42	34,30
	Trên TB	22,42	22,65
	Cao	12,44	13,76

Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con chủ yếu ở mức "trung bình", "dưới trung bình" và "trên trung bình". Nói cách khác, hầu hết số cha mẹ và con tuổi thiếu niên tương tác với nhau xoay quanh mức "trung bình", số có tương tác cao hoặc thấp chiếm tỉ lệ ít.

Điều này được thể hiện qua ĐTB về mức độ tương tác của cha với con và của mẹ với con đều > 3 điểm (biểu đồ 3.5) và qua phân phối các mức độ tương tác của cha mẹ với con: > 80% số cha mẹ và con tương tác với nhau ở mức trung bình, trên trung bình và dưới trung bình. Mức độ tương tác giữa mẹ và con cao hơn tương tác cha và con.

3.1.7.2 . Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên xét theo độ tuổi



Biểu đồ 3.6: ĐTB về mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (xét theo độ tuổi)

Bảng 3.26: Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (xét theo độ tuổi)

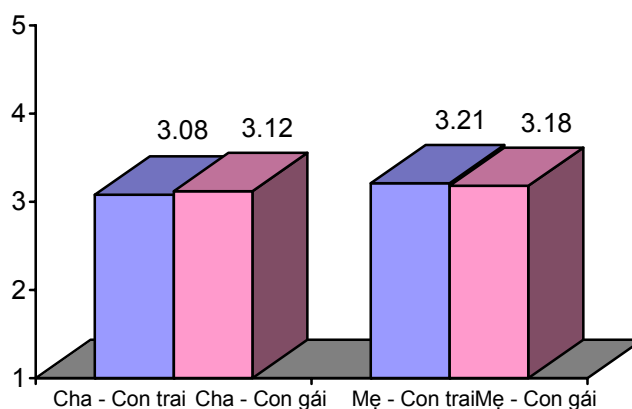
Các tiêu chí đánh giá		Cha và con				Mẹ và con			
		L6	L7	L8	L9	L6	L7	L8	L9
Tỉ lệ % các mức	Thấp	4,91	4,78	6,61	7,88	2,89	4,11	4,13	5,36
	Dưới TB	19,86	23,37	28,15	33,05	19,59	25,36	28,71	32,57
	TB	34,96	36,22	33,91	31,32	37,23	34,64	34,10	34,57
	Trên TB	24,80	24,51	20,35	19,05	23,32	22,15	20,49	18,38
	Cao	15,47	13,12	10,98	8,70	16,97	13,74	11,47	9,12

Điều có tính phổ biến từ các kết quả thu được, nhất là các bảng số liệu 3.26 và biểu đồ 3.6 là *mức độ tương tác giữa cha mẹ với con giảm dần theo tuổi của con từ đầu đến cuối tuổi thiếu niên (giảm dần từ lớp 6 đến lớp 9), rõ nhất là thời điểm từ lớp 7 sang lớp 8.*

Nhiều bậc cha mẹ cho rằng: Con cái họ đang "*còn nhỏ, còn dại dột...*" nên họ phải điều khiển, chăm sóc và kiểm soát tỉ mỉ. Đặc biệt con càng nhỏ cha mẹ càng quan tâm, lo lắng. Chính vì thế mà mức độ tương tác với cha mẹ của học sinh lớp 6-7 cao hơn so với học sinh lớp 8-9. Thói quen chăm sóc con quá mức cần thiết, làm cho thiếu niên không muốn trò chuyện, tương tác với cha mẹ, tìm cách xa lánh cha mẹ, vì các em cho rằng, cha mẹ không hiểu mình và không thể hiểu mình, không hợp với mình...Có người mẹ đã tâm sự: "*Cháu bước vào tuổi thiếu niên, tính nết thay đổi hẳn, tôi nói gì cháu cũng không nghe, cứ tự tiện làm theo ý mình, nên nhiều lúc tôi chán chẳng muốn nói gì với con nữa...*". (Trích biên bản phỏng vấn ngày 24/03/2007).

Ngược lại, khi con đã lớn, mức độ quan tâm của cha mẹ đối với con cũng giảm đi. Một mặt do phía con không thích cha mẹ quan tâm như trước, một mặt cha mẹ cũng cảm thấy tin tưởng và an tâm về con khi con đã cứng cáp rồi.

3.1.7.3 . Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên (xét theo giới tính)



Biểu đồ 3.7: DTB về mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (xét theo giới tính)

Bảng 3.27: Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (xét theo giới tính)

Các tiêu chí đánh giá		Cha và con		Mẹ và con	
		Con trai	Con gái	Con trai	Con gái
ĐTB		3,08	3,12	3,21	3,18
Tỉ lệ % các mức	Thấp	5,77	5,71	3,83	4,59
	Dưới TB	29,59	27,88	25,94	29,04
	TB	35,37	30,28	33,74	34,06
	Trên TB	18,96	23,62	22,60	21,08
	Cao	10,31	12,51	13,89	11,23

Bảng 3.28: DTB các tiêu chí đánh mức độ tương tác cha mẹ và con (theo giới tính)

Các tiêu chí	Tương tác cha - con				Tương tác mẹ - con			
	Cha - con		Con - cha		Mẹ - con		Con - mẹ	
	Con trai	Con gái	Con trai	Con gái	Con trai	Con gái	Con trai	Con gái
Nhu cầu tương tác	3,52	3,77	3,50	3,61	3,64	3,51	3,54	3,32
Hiểu biết lẫn nhau	2,56	2,68	2,39	2,75	2,87	2,60	2,67	2,55
Tương hợp tâm lý	3,24	3,49	3,24	3,49	3,44	3,17	3,44	3,17
Kỹ năng tương tác	2,82	2,91	2,82	2,91	2,82	2,91	2,82	2,91
Tần số tương tác	3,45	3,77	3,45	3,77	3,89	3,71	3,89	3,71
Ảnh hưởng lẫn nhau	2,62	3,01	2,75	3,11	2,87	3,03	3,21	3,05

Toàn bộ các số liệu nghiên cứu chứng tỏ: *Giới tính của con có liên quan chặt đến mức độ tương tác giữa cha mẹ và con. Cụ thể, mức độ tương tác giữa con trai với mẹ cao hơn với cha. Ngược lại, mức độ tương tác của con gái với cha cao hơn giữa con gái và mẹ.*

Mức độ tương tác giữa con trai với mẹ cao hơn với cha và tương tác của con gái với cha cao hơn giữa con gái và mẹ là hiện tượng rất đáng quan tâm. Một mặt, cần làm rõ nguyên nhân của nó, mặt khác các bậc cha mẹ cần có ứng xử phù hợp để tránh sự cực đoan không cần thiết trong quan hệ giữa cha mẹ với con.

3.2. Các yếu tố ảnh hưởng tới mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên

3.2.1. Nghề nghiệp của cha mẹ và mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên.

Bảng 3.29. Mức độ tương tác của cha mẹ và con (xét theo nghề nghiệp)

Các tiêu chí đánh giá	CB viên chức		Công nhân		KD LĐ tự do		Nông nghiệp	
	Cha-con	Mẹ-con	Cha-con	Mẹ-con	Cha-con	Mẹ-con	Cha-con	Mẹ-con
DTB	3,27	3,34	3,21	3,27	3,02	3,17	2,94	3,04
Tỷ lệ % các mức	Thấp	0	0	0	8,33	7,55	8,82	8,11
	Dưới TB	25,40	14,91	27,94	25,00	26,42	29,41	24,32
	TB	46,03	35,96	41,18	44,05	36,67	32,08	35,14
	Trên TB	16,67	31,58	17,65	17,85	18,33	22,63	17,65
	Cao	11,90	17,54	13,24	13,10	11,67	11,32	8,82

Các kết quả khảo sát được trình bày trong bảng 3.29 cho thấy cha mẹ có các nghề nghiệp khác nhau có sự khác nhau đáng kể về mức độ tương tác giữa cha mẹ và con, trong đó, cha mẹ là cán bộ công chức, viên chức và công nhân có nhiều điều kiện tương tác với con hơn so với các nghề khác

3.2.2. Đánh giá của cha mẹ và con về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố tới quá trình tương tác

Ngoài yếu tố nghề nghiệp của cha mẹ như đã phân tích trong mục 3.2.1, còn có nhiều yếu tố chủ quan và khách quan khác có liên quan tới mức độ tương tác giữa cha mẹ và con.

Bảng 3.30: *Đánh giá của cha mẹ và con về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố*

TT	Các yếu tố	ĐTB của cha mẹ		ĐTB của con		ĐTB chung	
		ĐTB	TB	ĐTB	TB	ĐTB	TB
1	Yếu tố thời gian	3,65	1	3,50	4	3,57	2
2	Đặc điểm tâm lý	3,52	3	3,71	1	3,61	1
3	Truyền thống gia đình	3,15	6	3,10	6	3,12	6
4	Quy mô gia đình	3,42	4	3,62	2	3,52	4
5	Trình độ học vấn	2,85	7	2,92	7	2,87	7
6	Tác động xã hội	3,25	5	3,21	5	3,22	5
7	Bầu KKTLGD	3,54	2	3,61	3	3,57	2
Tương quan thứ bậc		R= 0,67					

Về cơ bản có sự thống nhất tương đối giữa đánh giá của cha mẹ và của con về các yếu tố ảnh hưởng tới mức độ tương tác giữa cha mẹ và con (hệ số tương quan thứ bậc giữa hai loại ý kiến về các yếu tố: $R= 0,67$; mức tương quan thuận khá chặt). Theo đó, tất cả các yếu tố được phân tích đều có ảnh hưởng mạnh đến mức độ tương tác giữa cha mẹ với con (tất cả các yếu tố đều có ĐTB $> 2,85$ điểm). Trong số đó có các yếu tố được đánh giá là ảnh hưởng, yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất là: Đặc điểm tâm lý cha mẹ và con; bầu không khí tâm lý trong gia đình và yếu tố thời gian. Các yếu tố: Quy mô, truyền thống văn hoá gia đình, các tác động của xã hội tuy có ảnh hưởng nhưng ở mức thấp hơn các yếu tố trên. Yếu tố trình độ học vấn của cha mẹ được cả cha mẹ và con đánh giá ảnh hưởng không lớn đến mức độ tương tác.

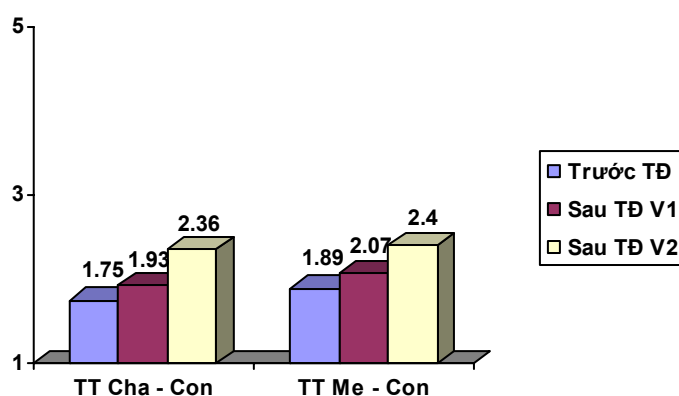
Bằng phương pháp quan sát, phỏng vấn sâu chúng tôi đều thấy cha mẹ thường đề cập đến nguyên nhân “thiếu thời gian” khá nhiều. Chẳng hạn, khi phỏng vấn một số người cha, có người cha đã nói: “*Công việc của tôi rất bận, hầu như cả ngày không gặp con, sáng ra tôi đi làm vào lúc cháu chưa ngủ dậy, tối về rất muộn cháu đã đi ngủ rồi ...*”. (Trích biên bản phỏng vấn ngày 20/03/2007).

Khi chúng tôi cho các em viết bài luận những suy nghĩ của mình về cha mẹ, có thiếu niên tâm sự: “*Mẹ cháu là người nói nhiều, có bé xé ra to, cháu không thích tiếp xúc, nói chuyện, tâm sự với mẹ một điều gì, đặc biệt là chuyện quan hệ bạn bè của cháu...*”. Một thiếu niên khác viết: “*Khi cháu mắc khuyết điểm nhỏ là bố cháu đều nổi nóng lên ngay, cháu có giải thích gì bố cháu cũng không nghe, cho là hỗn láo, cãi lại, rồi bố cháu lại kể lể ngày xưa tao thế này tao thế kia... Cháu không hợp với tính của bố, cháu không thích ở gần bố...*”.

Tiếp sau yếu tố đặc điểm tâm lý là yếu tố thời gian. Cũng giống sự đánh giá của cha mẹ mình, nhiều trẻ em cho rằng, do bận nhiều công việc nên cha mẹ khó có điều kiện gặp gỡ và trò chuyện để thoả mãn nhu cầu của con. Khi viết những cảm nghĩ của mình về cha mẹ, một em lớp 8 đã viết: “*Cháu biết bố cháu thương yêu và quan tâm đến cháu nhưng bố cháu rất bận, không có lúc nào rỗi cả. Cháu mong ước bố cháu ít bận hơn để có thời gian nói chuyện với cháu. Có những lúc cháu chỉ muốn nói chuyện với bố 5 đến 10 phút thôi cũng không được*”. Một thiếu niên khác lại viết: “*Có bao giờ bố cháu dành thời*

gian cho cháu dâu, cháu cứ lại gần định hỏi chuyện bố cháu lại nói: Tránh ra con, bố đang bận, để bố làm xong việc đã ... Rồi bố cháu lại "chúi mũi" vào cái máy tính ...".

3.3. Kết quả thực nghiệm các biện pháp tác động



Biểu đồ 3.8: Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con trước và sau thực nghiệm

Bảng 3.36: Sự thay đổi mức độ tương tác giữa cha mẹ và con

Các mối TT		Cha- con			Mẹ - con		
		Trước tác động	Sau tác động V1	Sau tác động V2	Trước tác động	Sau tác động V1	Sau tác động V2
ĐTB		1,75	1,93	2,36	1,89	2,07	2,40
Tỉ lệ % các mức	Thấp	35,42	20,83	9,88	18,79	12,50	4,69
	Dưới TB	64,58	70,83	56,27	81,21	74,48	63,02
	TB	0	8,34	29,69	0	13,02	23,96
	Trên TB	0	0	4,16	0	0	8,33
	Cao	0	0	0	0	0	0

Kết quả thu được cho thấy mức độ tương tác giữa cha mẹ và con đã tăng lên sau quá trình tác động. Thứ nhất, ĐTB tương tác giữa cha mẹ và con tăng lên sau mỗi lần tác động. ĐTB tương tác giữa cha và con tăng từ 1,75 trước tác động lên 1,93 sau tác động vòng 1, lên 2,36 sau tác động vòng 2. ĐTB tương tác giữa mẹ và con tăng từ 1,89 lên 2,07 sau tác động vòng 1, lên 2,40 sau tác động vòng 2. Với $P < 0,05$ sự khác biệt này có ý nghĩa. Điều này chứng tỏ rằng nhờ có các biện pháp tác động mà mức độ tương tác giữa cha mẹ và con được tăng lên.

Tỉ lệ mức độ tương tác thấp giữa cha mẹ và con giảm sau mỗi lần tác động. Mức độ tương tác thấp giữa cha và con giảm từ 35,42% xuống 20,83% sau tác động vòng 1, sau vòng 2 còn 9,88%. Mức độ tương tác thấp giữa mẹ và con giảm từ 18,79% xuống 12,50% sau tác động vòng 1 và xuống 4,69% sau tác động vòng 2.

Ngược lại, các mức độ tương tác trung bình và trên trung bình đều tăng lên. Trước tác động, giữa cha và con chỉ có ở mức độ tương tác thấp và dưới trung bình. Sau tác động vòng 1 đã có 8,34% cặp cha con đạt mức độ tương tác trung bình. Sau tác động vòng 2 có 29,69% đạt ở mức trung bình và 4,16% đạt mức trên trung bình. Sự tương tác giữa mẹ và con cũng có sự tăng lên như giữa cha và con.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Tương tác giữa cha mẹ và con là một loại tương tác tâm lý - xã hội đặc biệt, đó là sự tích hợp của tương tác xã hội và tương tác tâm lý, trong đó có sự tác động qua lại tương ứng giữa cha mẹ và con về phương diện tâm lý, nhân cách và vai trò xã hội. Tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên là tương tác cha mẹ và con gắn với tính đặc thù của lứa tuổi thiếu niên; là tương tác được tiến hành trên cơ sở đang diễn ra quá trình cấu trúc lại các quan hệ của trẻ em với người lớn và bạn ngang hàng, trong đó có sự tác động mạnh mẽ của các đặc điểm tâm lý lứa tuổi thiếu niên đến quá trình cũng như hiệu quả tương tác.

1.2. Trong quá trình tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên có sự tham gia của nhiều yếu tố tâm lý của chủ thể: Nhu cầu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự tương hợp tâm lý giữa các chủ thể, kỹ năng tương tác của các chủ thể và sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa các chủ thể. Các yếu tố tâm lý này cùng với tần số tương tác trong thực tế có thể là các tiêu chí để xác định mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên. Trong nghiên cứu này, chúng tôi dựa vào các tiêu chí này và sử dụng thang 5 bậc (mức) để đánh giá các mức độ tương tác của cha mẹ và con tuổi thiếu niên.

1.3. Các kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên ở nhiều gia đình chủ yếu xoay quanh mức trung bình. Biểu hiện: Các yếu tố tâm lý trong tương tác như nhu cầu tương tác, sự hiểu biết lẫn nhau, sự tương hợp tâm lý, sự ảnh hưởng lẫn nhau cũng như kỹ năng tương tác của cha mẹ và con; tần số tương tác đều chủ yếu đạt mức trung bình. Trong quá trình tương tác giữa cha mẹ và con, sự tác động từ phía cha mẹ đến con lớn hơn so với từ phía con tới cha mẹ; sự tác động của mẹ tới con lớn hơn sự tác động của cha. Có sự khác biệt về mức độ tương tác giữa cha và con, giữa mẹ và con theo lứa tuổi của con. Trong đó, mức độ tương tác giữa cha mẹ và con giảm theo độ tuổi lớn lên của con. Mức độ tương tác của cha mẹ và con là thiếu niên nhỏ (11, 12 tuổi; tương ứng với lớp 6-7) cao hơn với thiếu niên lớn (14-15 tuổi, tương ứng với lớp 8-9). Mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên giảm từ lớp 6 đến lớp 9 và mức độ giảm không đồng đều. Tốc độ giảm nhanh nhất là giai đoạn lớp 7 sang lớp 8. Có sự khác nhau về mức độ tương tác giữa cha mẹ và con xét theo giới tính của con: Tương tác giữa cha và con gái cao hơn so với cha và con trai; tương tác giữa mẹ và con trai cao hơn giữa mẹ và con gái.

1.4 Có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên như: Nghề nghiệp của cha mẹ, đặc điểm tâm lý của cha mẹ và con, thời gian,

điều kiện hoàn cảnh gia đình, các tác động xã hội, trình độ học vấn của cha mẹ... Trong đó yếu tố thời gian và đặc điểm tâm lý là hai yếu tố được cha mẹ và con đánh giá có sự ảnh hưởng nhiều nhất. Yếu tố ít ảnh hưởng nhất là trình độ học vấn của cha mẹ.

1.5. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, chúng tôi đã đề xuất một số biện pháp tác động nhằm cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển nhân cách của các em. Các biện pháp đó là: Tổ chức cho cha mẹ và con tuổi thiếu niên tham gia nhiều buổi nói chuyện khác nhau của chúng tôi về tâm lý lứa tuổi, tâm lý gia đình...; hình thành kỹ năng trò chuyện cùng nhau; xây dựng bầu không khí tâm lý gia đình đoàn kết, sum họp.

Kết quả thực nghiệm đã khẳng định: Các biện pháp chúng tôi đưa ra có thể cải thiện được mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên theo hướng tích cực, thuận lợi cho sự phát triển nhân cách của thiếu niên.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với các bậc cha mẹ

2.1.1. Các bậc cha mẹ cần đặc biệt coi trọng duy trì và phát triển tương tác này trong quan hệ gia đình, trong đó cần lưu ý đến nhu cầu tương tác, sự hiểu biết, sự tương hợp tâm lý, sự ảnh hưởng lẫn nhau cũng như kỹ năng tương tác của mình và của con.

2.1.2. Trong quá trình tương tác giữa cha mẹ và con, các bậc cha mẹ cần chú ý đến hiện tượng khác biệt về tuổi và giới tính của con để có những điều chỉnh phù hợp khi tương tác với con.

2.1.3. Để tăng cường tương tác với con, các bậc cha mẹ cần chú ý đến việc tổ chức các hoạt động chung của gia đình, xây dựng bầu không khí gia đình đầm ấm, hạnh phúc...Cha mẹ cần dành thời gian cần thiết để quan tâm đến con, không vì bận công việc mà quên mất nghĩa vụ này. Cha mẹ cần làm tròn bổn phận của người cha, người mẹ, người bạn tin yêu của con cái. Giáo dục con cái trước hết phải giáo dục bằng tình thương yêu. Cha mẹ cần tùy vào điều kiện, hoàn cảnh để tiến hành tương tác với con có hiệu quả...Đặc biệt, gia đình phải giành những khoảng thời gian cho hoạt động chung, tạo ra môi trường tương tác thuận lợi.

2.2. Đối với con tuổi thiếu niên

Cần phải có những hiểu biết về đặc điểm tâm lý lứa tuổi của cha mẹ, thấu hiểu nỗi lòng cha mẹ mình hơn. Các em cần chăm chỉ học hành, lễ phép, vâng lời, quan tâm và kính trọng cha mẹ, nên tranh thủ ý kiến của cha mẹ về các vấn đề khúc mắc trong cuộc sống. Các em cần tích cực tham gia vào các hoạt động chung của gia đình, tạo cơ hội, điều kiện để gần gũi trò chuyện với cha mẹ...Đặc biệt, thiếu niên cần phải

tranh thủ giúp đỡ bố mẹ các công việc phù hợp với khả năng của mình, tạo ra bầu không khí tâm lý gia đình vui vẻ, ấm cúng, hạnh phúc...

2.3. Đối với nhà trường

2.3.1. Khi tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh nên tạo điều kiện và thu hút các bậc cha mẹ cùng tham gia với các em. Qua đó tạo cơ hội để cha mẹ và con thêm hiểu biết và chia sẻ với nhau; tổ chức mời các chuyên gia tâm lý - giáo dục nói chuyện, nâng cao hiểu biết về các kiến thức tâm lý - giáo dục cho các bậc cha mẹ, cho thiếu niên. Nhà trường cần trở thành nơi cung cấp các kiến thức tâm lý - giáo dục cho các bậc cha mẹ một cách có hiệu quả. Các thầy cô giáo, nhất là các giáo viên chủ nhiệm lớp cần giúp đỡ cha mẹ hiểu biết sâu sắc về con em của mình. Mỗi trường cần phải có ít nhất một chuyên gia tư vấn tâm lý để giúp các bậc cha mẹ, các thầy cô giáo cũng như các em tuổi thiếu niên giải quyết những băn khoăn, thắc mắc trong đời sống hàng ngày.

2.3.2. Các biện pháp chúng tôi đưa ra, rất dễ thực hiện và có hiệu quả. Vì vậy, nhà trường có thể chủ động tổ chức các hoạt động nhằm áp dụng các biện pháp này, để có thể cải thiện mức độ tương tác giữa cha mẹ và con tuổi thiếu niên, tạo thuận lợi cho công tác giáo dục gia đình. Khi vận dụng được các biện pháp trên cần có sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2.4. Đối với công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học

Có thể sử dụng các kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn của luận án làm tài liệu tham khảo trong công tác giáo dục gia đình, nhà trường và trong nghiên cứu tâm lý học, giáo dục học.